

Số: 09/QĐ-TA

C, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Phan Thị Thanh Huyền.
- Thư ký phiên họp: Ông Nông Văn Đông.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 09/QĐ-TA ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với:

Nông Văn T; giới tính: Nam; sinh ngày 21 tháng 11 năm 1992; căn cước dân: 020092006834, ngày cấp 21 tháng 9 năm 2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nguyên quán: Xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/12/2022, bị Công an xã B quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; con ông Nông Văn N và con bà Triệu Thị B. Nông Văn T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn: Ông Hoàng Văn T1 - Phó Trưởng phòng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nông Văn T là người nghiện ma túy và tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ 20/12/2022 đến 29/02/2024. Đang trong thời gian điều trị, Nông Văn T tự ý bỏ điều trị. Ngày 11/3/2024 Cơ sở điều trị các chất dạng thuốc phiện thuộc Trung tâm y tế H, tỉnh Lạng Sơn đã ban hành thông báo số 07/TB-TTYT về việc bệnh nhân Nông Văn T bỏ điều trị Methadone. Sau khi nhận được thông báo của Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Lạng Sơn công an xã B đã triệu tập Nông Văn T lên để làm rõ lý do Nông Văn T chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng Nông Văn T bỏ đi khỏi đi phương không rõ đi đâu. Ngày 24/5/2024 khi phát

hiện Nông Văn T về địa phương, Công an xã B đã triệu tập Nông Văn T đến trụ sở Công an xã Bằng Hữu làm việc, tại bản tường trình và biên bản lấy lời khai Nông Văn T đã thừa nhận vẫn còn nghiện ma túy. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 24/5/2024 của Công an xã B đối với Nông Văn T cho kết quả dương tính với ma túy. Ngày 24/5/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã lập biên bản vi phạm đối với Nông Văn T về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone). Tại biên bản xác minh ngày 27/5/2024 tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế huyện C xác nhận Nông Văn T chưa hoàn thành chương trình điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế huyện C và xác định Nông Văn T vẫn là người nghiện chất ma túy tại thời điểm bệnh nhân chấm dứt điều trị ngày 01/3/2024. Cùng ngày Ủy ban nhân dân xã B đã ban hành thông báo số 37/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở bắt buộc, ngày 28/5/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B đã ban hành Quyết định số 124/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 30/5/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B đã ban hành công văn số 101/ĐN-CNBB đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T.

Nông Văn T đã khai và viết bản tường trình tại Công an xã B, huyện C khẳng định từ khi chấm dứt điều trị Methadone tại Trung tâm y tế huyện C bản thân vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, chưa cai nghiện được và không tham gia chương trình cai nghiện tự nguyện nào.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn trình bày ý kiến: Đối tượng Nông Văn T không có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone), trong thời gian điều trị Nông Văn T tự ý chấm dứt điều trị và không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với chính quyền địa phương mà bỏ đi khỏi địa phương. Hành vi của Nông Văn T là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện C xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T. Trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa đối tượng Nông Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là từ 18 đến 20 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn.

Người bị đề nghị Nông Văn T trình bày: Bản thân đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone), trong thời gian điều trị đã tự ý chấm dứt điều trị để tự cai nghiện tại nhà nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với chính quyền địa phương mà bỏ đi khỏi địa phương. Đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện

bằng thuốc thay thế, do đó Nông Văn T đồng ý tự nguyện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để học tập trở thành công dân tốt và đồng ý với mức 18 đến 20 tháng của Phòng lao động, thương binh, xã hội - Dân tộc huyện C đã đề nghị nhưng xin được hưởng mức thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm xét họp Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 21 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm d khoản 1 Điều 33, Điều 40, Điều 42 Điều 43, Điều 44, Điều 46 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, xét thấy có căn cứ đưa Nông Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành từ 18 tháng đến 20 tháng theo đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T được thực hiện như sau:

Hồ sơ đề nghị đã có đầy đủ các giấy tờ, tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính gồm: Bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị đầy đủ theo quy định; thông báo số: 07/TB-TTYT ngày 11/3/2024 của Cơ sở điều trị các chất dạng thuốc phiện thuộc Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Lạng Sơn thông báo bệnh nhân chấm dứt điều trị Methadone; Biên bản vi phạm đối với Nông Văn T về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone); Quyết định số: 124/QĐ-QLNN Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các tài liệu chứng minh những hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng Nông Văn T, thể hiện rõ hành vi vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy, phù hợp theo quy định tại Điều 95, 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính cùng với bản tường trình của người vi phạm.

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 03 tháng, kể từ ngày cá nhân chấm dứt hành vi trốn tránh. Ngày 01/3/2024 là ngày Nông Văn T thực hiện hành vi vi phạm lần cuối (tự ý bỏ điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế) do Nông Văn T cố tình trốn tránh khỏi địa phương nên Công an xã V không làm việc được với Nông Văn T, khi phát hiện Nông Văn T trở về địa phương, Công an xã đã

triệu tập Nông Văn T lên làm việc, do vậy thời hiệu vẫn đảm bảo phù hợp theo quy định (từ ngày chấm dứt hành vi trốn tránh 24/5/2024).

Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Nông Văn T là nam giới, sinh ngày 21/11/1992, không có căn cứ chứng minh bị mất hoặc hạn chế năng lực trách nhiệm hành chính nên đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tại thời điểm Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, chính quyền địa phương nơi đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã xác nhận đối tượng Nông Văn T đã bị Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Lạng Sơn thông báo về việc bệnh nhân bỏ điều trị M, nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quy định của pháp luật nên đối tượng đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 12 Điều 2, khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là đúng theo quy định của pháp luật: Theo khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính, đối tượng có nơi thường trú ổn định tại xã B, huyện C nên thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B và Công an xã B có trách nhiệm thu thập tài liệu lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T.

Như vậy, hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T là đầy đủ trình tự, thủ tục, đảm bảo hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Nông Văn T là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân Nông Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm các quy định của pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Nông Văn T đã không tuân thủ các quy định của pháp luật về cai nghiện ma túy tự nguyện, vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa đối tượng Nông Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 đến 20 tháng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm mà Nông Văn T gây ra thì cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T trong một thời gian nhất định để Nông Văn T lao động, học văn hóa, học nghề, sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, có như vậy mới có thể rắn đe, giáo dục Nông Văn T trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội và phòng ngừa chung tội phạm tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của đối tượng để đưa ra mức áp dụng cho phù hợp. Xét về nhân thân: Nông Văn T là người có nhân thân xấu do là người nghiện ma túy từ năm 2019 đến nay; không tiền án; không có tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Nông Văn T tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi và chấp hành các thông báo của Tòa án nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành

chính. Trên cơ sở xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy mức đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C và Viện kiểm sát nhân dân huyện C tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 và Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 31, Điều 32, Điều 33 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 33, Điều 40, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 46; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: K, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đối với Nông Văn T, sinh ngày 21 tháng 11 năm 1992; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 17 tháng 6 năm 2024).

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 17 tháng 6 năm 2024).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ, TB, XH-DT huyện C;
- Công an huyện C;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

- VKSND huyện C;
- UBND xã Bằng Hữu, huyện C;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thị Thanh Huyền